

Số: 537/QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược  
và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật dược;*

*Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc của 40 cơ sở theo danh sách đính kèm.

Lý do thu hồi: cơ sở nộp hồ sơ ngừng hoạt động kinh doanh dược.

**Điều 2.** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc của các cơ sở có tên tại Điều 1 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Thanh tra Sở Y tế, Trưởng phòng Nghiệp vụ và Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý Dược-BYT;
- BGĐ Sở Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Phòng Y tế: huyện, thành phố;
- Thanh tra SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NV.

**GIÁM ĐỐC**



**Phan Huy Anh Vũ**

**PHỤ LỤC**

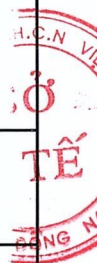
**DANH SÁCH CƠ SỞ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 537 /QĐ-SYT ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

| STT | Họ và tên dược sĩ phụ trách chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề   |            |                           | Cơ sở kinh doanh            |                                                                          |              |              |                        |              | Ghi chú                |
|-----|----------------------------------------|-----------------------|------------|---------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|------------------------|--------------|------------------------|
|     |                                        | Số                    | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Tên cơ sở                   | Địa điểm kinh doanh                                                      | Số GCN ĐKKDD | Ngày cấp GCN | Số Giấy chứng nhận GPP | Ngày cấp GPP |                        |
|     | <b>Huyện Định Quán</b>                 |                       |            |                           |                             |                                                                          |              |              |                        |              |                        |
| 1   | Nguyễn Thị Vinh                        | 2064                  | 06/01/2016 | Sở Y Tế Đồng Nai          | Quầy thuốc Ngọc Thủy        | 07, ấp Hiệp Thương, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai   | 2001         | 26/11/18     | 3730/GPP               | 20/11/18     |                        |
| 2   | Nguyễn Thị Hương                       | 4095                  | 26/05/2020 | Sở Y Tế Đồng Nai          | Quầy thuốc Thiện Tâm        | 11B, ấp 2, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai                   | 4574         | 18/09/20     | 4537/GPP               | 18/09/20     | cơ sở chưa nộp GCN GPP |
|     | <b>Huyện Long Thành</b>                |                       |            |                           |                             |                                                                          |              |              |                        |              |                        |
| 3   | Nguyễn Thị Thùy Dương                  | 1683                  | 08/06/2018 | Sở Y Tế Bà Rịa - Vũng Tàu | Quầy thuốc Thùy Dương       | Tổ 1, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai                 | 3542         | 24/08/18     | 3568/GPP               | 20/08/18     |                        |
| 4   | Võ Thị Hà                              | 222                   | 04/10/2013 | Sở Y Tế Đồng Nai          | Quầy thuốc Thanh Thủy       | Khu 1, ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai      | 356          | 22/03/19     | 1076/GPP               | 14/03/19     |                        |
| 5   | Nguyễn Thị Chuyên                      | 1684/                 | 06/07/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai          | Quầy thuốc Lan Ngọc Minh    | 139 Hương lộ 21, ấp 5, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai        | 2103         | 19/04/19     | 2389/GPP               | 04/04/19     |                        |
| 6   | Lê Thị Nờ                              | 44/                   | 08/07/2013 | Sở Y Tế Đồng Nai          | Quầy thuốc Như Ý            | Tổ 13, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai | 284          | 29/07/19     | 1332/GPP               | 22/07/19     |                        |
| 7   | Nguyễn Văn Cường                       | 3926                  | 25/11/2019 | Sở Y Tế Đồng Nai          | Quầy thuốc Phúc An Khang II | Khu phố 14, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai                 | 4255         | 13/03/20     | 4257/GPP               | 13/03/20     |                        |
| 8   | Trịnh Thùy Vân                         | 1497/CC HN-D-SYT-BRVT | 22/08/2017 | Sở Y Tế Bà Rịa - Vũng Tàu | Quầy thuốc Thùy Vân         | Tổ 5, ấp 3, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai               | 4584         | 18/09/20     | 4526/GPP               | 18/09/20     |                        |



| STT | Họ và tên được sĩ phụ trách chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                  | Cơ sở kinh doanh                                                                     |                                                                               |              |              |                        |              | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------|---------------------|------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|------------------------|--------------|---------|
|     |                                        | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp          | Tên cơ sở                                                                            | Địa điểm kinh doanh                                                           | Số GCN ĐKKDD | Ngày cấp GCN | Số Giấy chứng nhận GPP | Ngày cấp GPP |         |
| 9   | Lê Văn Cơ                              | 4758                | 06/01/2021 | Sở Y Tế Đồng Nai | Quầy thuốc                                                                           | Số A 60, ấp 1, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai                   | 5283         | 04/06/2021   | 6341/GPP               | 04/06/21     |         |
|     | <b>Huyện Nhơn Trạch</b>                |                     |            |                  |                                                                                      |                                                                               |              |              |                        |              |         |
| 10  | Nguyễn Tấn Đào Huy Cường               | 1658                | 19/06/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai | Quầy thuốc Phương Dung                                                               | Ấp Vĩnh Tuy, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai                     | 1751         | 07/08/18     | 3526/GPP               | 01/08/18     |         |
| 11  | Đinh Thị Lý                            | 1950                | 05/11/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai | Quầy thuốc Phước Lộc                                                                 | Ấp Đất Mới, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai                       | 2086         | 25/12/18     | 2363/GPP               | 21/12/18     |         |
|     | <b>Thành phố Biên Hòa</b>              |                     |            |                  |                                                                                      |                                                                               |              |              |                        |              |         |
| 12  | ĐẶNG THỊ LÀNH                          | 2370                | 05/08/16   | SYT Long An      | Cơ sở bán lẻ thuốc đông y, thuốc từ dược liệu Hương Ngọc Ánh                         | Tổ 25, KP 4, Trảng Dài, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                            | 2573         | 08/02/17     | không có               | không có     |         |
| 13  | Nguyễn Thị Nha Liễu                    | 762                 | 05/09/17   | SYT Đồng Nai     | Cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền Trầm Mai             | 631/20, tổ 1, KP 1, phường Long Bình, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai              | 1394         | 04/12/17     | không có               | không có     |         |
| 14  | Cao Hữu Thanh Lâm                      | 1988                | 03/12/15   | SYT Đồng Nai     | Nhà thuốc Dương Nguyên                                                               | 995D, tổ 12, KP 5A, P.Long Bình, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                   | 3310         | 09/05/18     | 3317/GPP               | 26/03/18     |         |
| 15  | Nguyễn Thị Thu Thúy                    | 1689                | 06/07/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai | Nhà thuốc Trần Thanh Thảo                                                            | 7A/1, tổ 20B, KP 3, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai        | 3780         | 18/01/19     | 3816/GPP               | 10/01/19     |         |
| 16  | Lê Thị Hải Yến                         | 937                 | 04/08/2014 | Sở Y Tế Đồng Nai | Nhà thuốc Long Châu 1 - chi nhánh Đồng Nai - Công ty cổ phần Dược phẩm FPT Long Châu | Số 562, Quốc lộ 1A, KP 10, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai | 3791         | 25/01/19     | 3821/GPP               | 14/01/19     |         |

| STT | Họ và tên dược sĩ phụ trách chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề  |            |                         | Cơ sở kinh doanh                                     |                                                                                    |              |              |                        |              | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------|----------------------|------------|-------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|------------------------|--------------|---------|
|     |                                        | Số                   | Ngày cấp   | Nơi cấp                 | Tên cơ sở                                            | Địa điểm kinh doanh                                                                | Số GCN ĐKKDD | Ngày cấp GCN | Số Giấy chứng nhận GPP | Ngày cấp GPP |         |
| 17  | LÊ THANH HẢI                           | 557/ĐN AI-CCHND      | 13/03/2014 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà Thuốc Hiền Nhung                                 | 1585 kp1, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                       | 790          | 30/09/19     | 1664/GPP               | 30/09/19     |         |
| 18  | NGUYỄN VƯƠNG KIM NGÂN                  | 3503                 | 16/07/2018 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc đông y, thuốc từ dược liệu | 17 KP 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                      | 4185         | 13/12/19     | không có               | không có     |         |
| 19  | Hà Hải Yến                             | 5496/CC HN-D-SYT-HCM | 29/06/2020 | Sở Y Tế TP. Hồ Chí Minh | Nhà thuốc Gia Trí                                    | Số 1, Hà huy Giáp, KP2, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai      | 4422         | 20/07/2020   | 4407/GPP               | 20/07/20     |         |
| 20  | Lê Văn Cường                           | 5193/CC HN-D-SYT-HCM | 21/11/2019 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Nguyễn Nhi                                 | 901 Đồng Khởi, KP9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai            | 4306         | 18/05/2020   | 4295/GPP               | 18/05/20     |         |
| 21  | Châu Vũ Kim Thùy                       | 2396/                | 14/09/2016 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Giang Hoa                                  | 559 Phùng Hưng, KP Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai | 4590         | 25/09/20     | 4562/GPP               | 25/09/20     |         |
| 22  | Chu Thị Ngọc Hà                        | 2882/                | 07/08/2017 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Dũng Nhân                                  | 166, Hồ Văn Leo, KP 2, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai           | 3121         | 22/01/21     | 3201/GPP               | 22/01/21     |         |
| 23  | Ngô Nguyễn Mai Thy                     | 4517                 | 26/10/2020 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Thanh Phúc 1                               | 570, tổ 7, KP 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                | 4997         | 22/01/21     | 6105/GPP               | 22/01/21     |         |
| 24  | Phạm Khánh An                          | 4728                 | 21/12/2020 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Bảo An Tín                                 | 272, Tổ 5, KP11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                 | 5192         | 23/04/2021   | 6260/GPP               | 23/04/21     |         |
|     | <b>Thành phố Long Khánh</b>            |                      |            |                         |                                                      |                                                                                    |              |              |                        |              |         |



| STT | Họ và tên dược sĩ phụ trách chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                         | Cơ sở kinh doanh                                     |                                                                                        |              |              |                        |              | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------|---------------------|------------|-------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|------------------------|--------------|---------|
|     |                                        | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                 | Tên cơ sở                                            | Địa điểm kinh doanh                                                                    | Số GCN ĐKKDD | Ngày cấp GCN | Số Giấy chứng nhận GPP | Ngày cấp GPP |         |
| 25  | Nguyễn Thị Cúc                         | 96                  | 29/07/2013 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Anh Khôi                                   | Số 375, đường Hồ Thị Hương, KP 3, phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai  | 359          | 04/01/19     | 1389/GPP               | 27/12/18     |         |
| 26  | Nguyễn Thị Thắm                        | 2321                | 13/07/2016 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Minh Châu                                  | Số 5A, đường Hoàng Diệu, KP 1, phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai     | 2019         | 04/01/19     | 812/GPP                | 27/12/18     |         |
| 27  | Lê Thị Thúy Hằng                       | 1505                | 25/03/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Quầy thuốc Thúy Hằng                                 | Áp 2, xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai                                    | 153          | 25/01/19     | 1007/GPP               | 17/01/19     |         |
| 28  | Lý Xuân Trường                         | 3778                | 24/06/2019 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Thanh Phúc 2                               | số 11 đường Hùng Vương, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai         | 4085         | 09/10/19     | 4097/GPP               | 09/10/19     |         |
| 29  | Lê Quang Hiến                          | 1900/               | 05/10/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Mai Như                                    | 6B Hùng Vương, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai                  | 1897         | 11/05/2020   | 119/GPP                | 11/05/20     |         |
| 30  | Lê Văn Hậu                             | 3806                | 22/07/2019 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Phúc An                                    | Tổ 8, KP Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai                 | 4294         | 11/05/2020   | 4292/GPP               | 11/05/20     |         |
| 31  | Trần Thị Mỹ Nhuận Thu                  | 458/                | 15/01/2014 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Nhà thuốc Anh Khoa                                   | 30 Thích Quảng Đức, khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai     | 4296         | 11/05/2020   | 4291/GPP               | 11/05/20     |         |
| 32  | Đặng Thúy Kiều                         | 1375/HC M-CCHND     | 15/01/2014 | Sở Y Tế TP. Hồ Chí Minh | Nhà thuốc Anh Khoa 1                                 | 191C Trần Phú, KP 3, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai               | 4796         | 07/12/20     | 6017/GPP               | 07/12/20     |         |
|     | <b>Huyện Trảng Bom</b>                 |                     |            |                         |                                                      |                                                                                        |              |              |                        |              |         |
| 33  | Vũ Dương Phương Thảo                   | 1840                | 26/08/15   | Đồng Nai                | Quầy thuốc phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Hoàng | Số 597, đường 767, thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai | 2446         | 15/11/16     | 2585/GPP               | 12/09/16     |         |



| STT | Họ và tên dược sĩ phụ trách chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                         | Cơ sở kinh doanh       |                                                                                    |              |              |                        |              | Ghi chú                                                                             |
|-----|----------------------------------------|---------------------|------------|-------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------|------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                        | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                 | Tên cơ sở              | Địa điểm kinh doanh                                                                | Số GCN ĐKKDD | Ngày cấp GCN | Số Giấy chứng nhận GPP | Ngày cấp GPP |                                                                                     |
| 34  | Phan Thị Thu Hà                        | 3157                | 20/11/17   | Sở Y tế Đồng Nai        | Quầy thuốc Thu Hà      | Số 768, ấp Trà Cò, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai                    | 3443         | 06/07/18     | 3460/GPP               | 05/07/18     |                                                                                     |
| 35  | Phan Thị Thu Hiền                      | 3158                | 20/11/17   | Sở Y tế Đồng Nai        | Quầy thuốc Minh Hằng   | Áp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai                             | 3442         | 06/07/18     | 3462/GPP               | 05/07/18     |                                                                                     |
| 36  | Hoàng Thị Tâm                          | 4496                | 30/07/2015 | Sở Y Tế TP. Hồ Chí Minh | Quầy thuốc Thùy Linh   | Áp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai                                 | 1902         | 18/01/19     | 2208/GPP               | 09/01/19     |                                                                                     |
| 37  | Nguyễn Văn Linh Giang                  | 4905                | 09/11/2015 | Sở Y Tế TP. Hồ Chí Minh | Quầy thuốc Linh Giang  | 2317, ấp Quảng Lộc, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai                  | 2013         | 18/01/19     | 2323/GPP               | 09/01/19     |                                                                                     |
| 38  | Vũ Anh Tuấn                            | 3617                | 04/12/2018 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Quầy thuốc Minh Nhật   | 116, đường D07, ấp An Bình, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai           | 3819         | 04/03/19     | 3846/GPP               | 3846/GPP     |  |
|     | <b>Huyện Xuân Lộc</b>                  |                     |            |                         |                        |                                                                                    |              |              |                        |              |                                                                                     |
| 39  | Đoàn Thị Thu Thảo                      | 1799                | 14/08/2015 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Quầy thuốc Bình Minh I | Áp 8 (thửa đất số 68, tờ bản đồ số 94), xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai | 1917         | 20/11/18     | 3718/GPP               | 15/11/18     |                                                                                     |
| 40  | Hoàng Thị Thùy                         | 3616                | 04/12/2018 | Sở Y Tế Đồng Nai        | Quầy thuốc Trí Cường   | Áp Suối Cát 1, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai                          | 3799         | 14/02/19     | 3833/GPP               | 31/01/19     |                                                                                     |

Tổng cộng: 40 cơ sở